

Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 13 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969;

Bị đơn: Bà Đinh Phương N, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Phương N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Phương N có ba con chung là: Nguyễn Đức T, sinh ngày 22/12/2002, Nguyễn Đức A, sinh ngày 21/9/2004 và Nguyễn Thị ThAh B, sinh ngày 13/4/2009. Giao cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 21/9/2004 và Nguyễn Thị ThAh B, sinh ngày 13/4/2009 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ah Nguyễn Đức T hiện đã trưởng thành việc ở với ai là quyền của Ah T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đinh Phương N không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông T đến khi bà N có yêu cầu. Ông T có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản riêng: Ông Nguyễn Văn T tự nguyện thanh toán trả bà Đinh Phương N giá trị 01 cây vàng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ 300.000 đồng số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AB/2016/0011880 ngày 12/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Hoàn trả ông Đỗ Văn T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAD thành phố H;
- VKSND, THADS huyện T;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy